

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HSST
Ngày 18 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Hoa

Bà Trần Thị Phúc Tuệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST – HS ngày 04/02/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc H - Tên gọi khác: Cún; sinh ngày: 22/5/1990 tại huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNK và chỗ ở: Tiểu khu T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hải C – sinh năm 1963 và bà Đinh Thị B – sinh năm 1965; đều trú tại Tiểu khu T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình; có vợ: Nguyễn Thị Quỳnh N – sinh năm 1992; con: có hai đứa con; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng và cho ăn học hết lớp 12/12 thì ở nhà lao động tự do. Năm 2013 lập gia đình và sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Hiện đang tạm giam tại trại tạm Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 17/01/2020 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người chứng kiến:

1. Ông Bùi Minh C – sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/12/2019, Nguyễn Ngọc H trú tại tiểu khu T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình xin đi nhờ xe của một người đi đường từ thị trấn L đến xã Đ, huyện H tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến xã Đ, H gặp một người đàn ông có tên là “Cu Ba” nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. H đặt vấn đề hỏi mua ma túy thì người đàn ông đó đồng ý bán cho H 19 viên nén hình trụ tròn dạng thuốc tân dược được gói trong túi ni lon màu đen, ngoài cùng được gói bởi một phần bao thuốc lá nhãn hiệu WHITEHORSE. H cất dấu ma túy vào túi áo khoác bên phải rồi đi bộ ra xã S để xin xe người đi đường quay về nhà. Khi đi đến địa phận thôn T, xã S thì bị Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện bắt quả tang, thu toàn bộ tang vật nghi là ma túy. H khai nhận số viên nén nói trên là ma túy loại hồng phiến tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số: 31/GĐ – PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- 19 viên nén màu hồng dạng thuốc Tân dược do Nguyễn Ngọc H tàng trữ là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,979g (một phẩy chín bảy chín gam) nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II; Nghị định số:73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ:

- 19 viên ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,979 gam, sau khi lấy mẫu vật phục vụ công tác giám định, số ma túy còn lại là 1,869 gam, cùng vỏ bao gói được niêm phong dán kín trong phong bì ghi số 31/GĐ – PC 09, có 03 dấu đỏ và 04 chữ ký trên mép dán. Mẫu ký hiệu A.

Bản cáo trạng số: 09/CT – VKSTH – HS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Ngọc H từ 15 đến 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/12/2019. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 01(một) phong bì ghi số 31/GĐ – PC09, đã được niêm phong dán kín, có 03(ba) dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình và 04 (bốn) chữ ký trên mép dán; bên trong là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,869g

(một phẩy tám trăm sáu mươi chín gam). Mẫu ký hiệu A. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. .

[2] Về hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc H: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 18 giờ 55 phút ngày 24/12/2019 tại đường lên xã thuộc địa phận thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình và lời khai của những người chứng kiến cũng như lời khai của Nguyễn Ngọc H trong quá trình điều tra đều phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với tang vật đã thu được cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có căn cứ để xác định: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 24/12/2019, Nguyễn Ngọc H xin xe đi nhờ của một người đi đường từ thị trấn L đến xã Đ để mua 19 viên nén hình trụ tròn dạng thuốc Tân dược với số tiền 1.000.000đ của một người tên là “Cu Ba” không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể đưa về nhà để sử dụng, khi đi bộ đến địa phận thôn T, xã S, huyện H thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa tuần tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số tang vật nói trên. H khai nhận số viên nén này là ma túy loại hồng phiến mua về để sử dụng. Kết quả giám định 19 viên nén hình trụ tròn dạng thuốc Tân dược là chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,979(một phẩy chín bảy chín)gam. Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định Nguyễn Ngọc H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như nội dung bản cáo trạng số: 09/CT – VKSTH – HS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại ma túy, hành vi đó là nguy hiểm đối với xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án nghiêm minh phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và Hội đồng xét xử cũng nhất trí với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện cải tạo và sửa chữa lỗi lầm của mình sớm trở thành con người tốt có ích cho xã hội là có căn cứ.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người phạm tội đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn còn còn nhỏ dại nên cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình phù hợp với chính sách nhân đạo của Đảng và nhà nước.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Ngọc H khai đã mua của đối tượng tên là “Cu Ba” không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đang tiến hành xác minh làm rõ khi có kết quả sẽ giải quyết sau vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ 19 viên nén dạng hình tròn đã giám định là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,979(một phẩy chín bảy chín)gam. Sau khi lấy mẫu để giám định số ma túy còn lại là 1,869(một phẩy tám sáu chín) gam cùng vỏ bao gói đã được niêm phong dán kín trong một phong bì ghi số: 31/GĐ –PC09, có 03 dấu đỏ và 04 chữ ký trên mép dán. Mẫu ký hiệu A. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cất lưu hành và không có giá trị sử dụng do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (25/12/2019).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc H 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu và tiêu hủy.

- 01(một) phong bì ghi số 31/GĐ – PC09, đã được niêm phong dán kín, có 03(ba) dấu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình và 04(bốn) chữ ký trên mép dán; bên trong là chất ma túy loại Mathamphetamine có khối lượng 1,869(một phẩy tám sáu chín) gam. Mẫu ký hiệu A

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2020 giữa Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Tuyên bố có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 18/02/2020 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo.
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thanh Dân